

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ – ST

Ngày 25/5/2022.

V/v: Xin ly hôn và nuôi con chung

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Bà H'Năm Bkrông.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Phạm Xuân Vinh.

2.Bà Trịnh Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nguyên –Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 335/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXX – HNGĐ ngày 09/4/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐ-HPT ngày 18/5/2022 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Chị H S Kbuôr, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Buôn Puăn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Y S Ktla, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Buôn Puăn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk-Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1.Trong bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị H S Kbuôr trình bày:

Tôi và anh Y S Ktla có tình cảm, yêu thương nhau, làm lễ cưới theo phong tục và đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã E, huyện K vào ngày 16/4/2019 trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống từ năm 2016 đến năm 2019 chúng tôi đã xảy ra rất nhiều mâu thuẫn, anh Y S thường xuyên uống rượu và về nhà gây gỗ, đánh đập

tôi. Năm 2018 tôi và anh Y S đến Bình Dương làm công nhân, thời gian này tôi cũng bị anh Y S đánh đập nhiều lần, do không chịu đựng được nên tôi đã dọn ra ở riêng từ năm 2020 đến nay. Trong thời gian dịch bệnh tôi và anh Y S về địa phương sinh sống, tôi ở nhà bố mẹ ruột cùng với con gái, còn anh Y S cũng về nhà bố ruột ở. Họ hàng, gia đình hai bên cũng đã tiến hành hòa giải theo phong tục, anh Y S cũng đồng ý ly hôn nhưng bắt buộc tôi phải trả lại số tiền 20 triệu đồng, tôi không đồng ý nên anh Y S đã đánh tôi và dọa giết tôi nhiều lần. Xét thấy vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, tôi không thể chịu nổi tính vũ phu và không còn tình cảm với anh Y S nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Y S Ktla.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu H H Kbuôr, sinh ngày 12/12/2016, tôi nguyện vọng nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Y S Ktla cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Y S Ktla vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và xét xử.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án:

-Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử thẩm phán chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về nội dung vụ án:

Đối với quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay có thể xác định tình trạng hôn nhân của chị H S Kbuôr và anh Y S Ktla mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, chị H S Kbuôr và anh Y S Ktla đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Do đó có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H S Kbuôr.

Đối với con chung: Vợ chồng chị H S anh Y S Ktla có 01 con chung là cháu H H Kbuôr, sinh ngày 12/12/2016, quá trình giải quyết vụ án chị H S Kbuôr có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung do hiện nay cháu đang cùng sống với mẹ và đang được chị H SaLôMê trực tiếp chăm sóc. Xét thấy nguyện vọng của chị H SaLôMê là chính đáng, đảm bảo cho sự phát triển của con, phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao cháu H H Kbuôr cho chị H S Kbuôr nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành.

Từ những nhận định nêu trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị H S Kbuôr được ly hôn với anh Y S Ktla.

Về con chung: Giao cháu H H Kbuôr, sinh ngày 12/12/2016 cho chị H S Kbuôr được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H S Kbuôr không yêu cầu anh Y S Ktla cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với tài sản chung và nợ chung: Chị H S Kbuôr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, xem xét ý kiến của nguyên đơn, bị đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1].Về quan hệ pháp luật: Quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự và loại tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].Về trình tự thủ tục tố tụng: Xét thấy bị đơn anh Y S Ktla đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, nguyên đơn chị H S Kbuôr có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3].Về nội dung:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị H S Kbuôr và anh Y S Ktla có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện K vào ngày 16/4/2019, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung là cháu H H Kbuôr, sinh ngày 12/12/2016. Sau một thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống bất đồng nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, chị H S xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh Y S Ktla không đến tham gia tố tụng.

Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị H S Kbuôr và anh Y S Ktla đã đến mức trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay mà không có biện pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình, chị H S xác định tình cảm không còn và kiên quyết xin ly hôn. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị H S Kbuôr và anh Y S Ktla không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị H S Kbuôr, cho chị H S Kbuôr được ly hôn với anh Y S Ktla.

-Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu H H Kbuôr, sinh ngày 12/12/2016. Hiện nay cháu H H đang sống cùng mẹ, chị H S có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi và

không yêu cầu anh Y S Ktla cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy quá trình giải quyết vụ án, anh Y S Ktla không tham gia tố tụng nên không thể xác định nguyện vọng về con chung của anh Y S Ktla, nguyện vọng của chị H SaLôMê là chính đáng, để đảm bảo quyền lợi cho con cần chấp nhận yêu cầu của chị H SaLôMê, giao con chung là cháu H H Kbuôr, sinh ngày 12/12/2016 cho chị H SaLôMê nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Anh Y S Ktla được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên anh Y S Ktla không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

-Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H S Kbuôr không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

-Về yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung: Chị H S Kbuôr không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị H S Kbuôr phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 220, Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, 82 , 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014.

Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị H S Kbuôr.

-Về quan hệ hôn nhân: Cho chị H S Kbuôr được ly hôn với anh Y S Ktla

-Về con chung: Giao cháu H H Kbuôr, sinh ngày 12/12/2016 cho chị H S Kbuôr nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Y S Ktla được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên anh Y S Ktla không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

-Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H S Kbuôr không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

-Về yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung: Chị H S Kbuôr không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

-Về án phí:

Chị H S Kbuôr phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 60AA/2021/0006580 ngày 28/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H.K;
- Chi cục THADS H.K;
- UBND xã E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

H' Năm Bkrông

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H'Năm Bkrông

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. BMT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS Tp.BMT;
- UBND xã Long Thạnh
H.Giồng Riềng, Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, TA.

H' Năm Bkrông